

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 30 – 6 – 2025.

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đào Văn Vĩnh**

2. Ông **Phạm Văn Sáu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Văn Trường**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Châu Ngọc Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 103/2025/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 giữa đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- Bị đơn: Ông **Trần Văn Đ**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc T trình bày: Về hôn nhân: Năm 2010, bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ tự nguyện xây dựng hôn nhân, được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 142/2012, quyển số 01/2011 ngày 17/9/2012. Trong thời gian chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ đã sống ly thân hơn 01 năm nay mà không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay bà Trần Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Văn

Đ. Về con chung: Bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ chung sống với nhau có 03 người con, gồm: Trần Hạo N, sinh ngày 09/8/2011, Trần Huỳnh M, sinh ngày 30/5/2016 và Trần Huỳnh M1, sinh ngày 28/7/2022; hiện 03 người con chung nêu trên đang sống chung với bà Trần Thị Ngọc T. Khi ly hôn, bà Trần Thị Ngọc T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành và không yêu cầu ông Trần Văn Đ phải cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Trần Văn Đ: Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhưng ông Trần Văn Đ vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Trần Văn Đ đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ngọc T.

Dại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát chưa phát hiện vi phạm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa. Nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc T đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Trần Văn Đ chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ngọc T. Xử cho bà Trần Thị Ngọc T ly hôn với ông Trần Văn Đ. Về con chung: Giao các cháu Trần Hạo N, sinh ngày 09/8/2011, Trần Huỳnh M, sinh ngày 30/5/2016 và Trần Huỳnh M1, sinh ngày 28/7/2022 cho bà Trần Thị Ngọc T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng: Ông Trần Văn Đ không phải cấp dưỡng cho con do bà Trần Thị Ngọc T không có yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc T xác định trong thời gian chung sống với ông Trần Văn Đ vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Trần Thị Ngọc T nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với ông Trần Văn Đ. Tại thời điểm bà Trần Thị Ngọc T nộp đơn khởi kiện, ông Trần Văn Đ có địa chỉ cư trú tại ấp X, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ngày 27/6/2025, bà Trần Thị Ngọc T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Ông Trần Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ.

[3] Về hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 142/2012, quyển số 01/2011 ngày 17/9/2012 nên hôn nhân

của bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Bà Trần Thị Ngọc T xác định trong thời gian chung sống với ông Trần Văn Đ đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên đã sống ly thân với ông Trần Văn Đ hơn 01 năm nay mà không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay bà Trần Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Văn Đ.

Theo Biên bản xác minh ngày 17/6/2025, ông Phạm Văn T1 là Trưởng ấp X, xã H thể hiện: Bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ chung sống với nhau hơn 10 năm nhưng khoảng 01 năm nay bà Trần Thị Ngọc T và ông Trần Văn Đ không còn chung sống với nhau, do xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát đánh nhau.

Xét thấy, ông Trần Văn Đ biết rõ bà Trần Thị Ngọc T nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Văn Đ nhưng ông Trần Văn Đ không đến Tòa án để giải quyết. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ngọc T. Xử cho bà Trần Thị Ngọc T ly hôn với ông Trần Văn Đ.

[5] Về con chung: Xét thấy các cháu Trần Hạo N, sinh ngày 09/8/2011, Trần Huỳnh M, sinh ngày 30/5/2016 và Trần Huỳnh M1, sinh ngày 28/7/2022 sống chung với bà Trần Thị Ngọc T từ khi ly hôn bà Trần Thị Ngọc T sống ly thân với ông Trần Văn Đ được bà Trần Thị Ngọc T chăm sóc, nuôi dưỡng rất tốt, được học hành đàng hoàng; các cháu Trần Hạo N, Trần Huỳnh M có nguyện vọng sống chung với bà Trần Thị Ngọc T khi bà Trần Thị Ngọc T ly hôn với ông Trần Văn Đ. Cháu Trần Huỳnh M1, sinh ngày 28/7/2022, tính đến ngày xét xử vẫn chưa đủ 36 tháng tuổi cần giao cho bà Trần Thị Ngọc T2 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định. Từ đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Ngọc T, giao các cháu Trần Hạo N, Trần Huỳnh M và Trần Huỳnh M1 cho bà Trần Thị Ngọc T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành.

[6] Ông Trần Văn Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[7] Về cấp dưỡng: Ông Trần Văn Đ không phải cấp dưỡng cho con do bà Trần Thị Ngọc T không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc T xác định trong thời gian chung sống ông Trần Văn Đ vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà Trần Thị Ngọc T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004709 ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Bà Trần Thị Ngọc T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[10] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ngọc T đối với ông Trần Văn Đ. Xử cho bà Trần Thị Ngọc T ly hôn với ông Trần Văn Đ.

2. Về con chung: Giao các cháu Trần Hạo N, sinh ngày 09/8/2011, Trần Huỳnh M, sinh ngày 30/5/2016 và Trần Huỳnh M1, sinh ngày 28/7/2022 cho bà Trần Thị Ngọc T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành.

Ông Trần Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Ông Trần Văn Đ không phải cấp dưỡng cho con do bà Trần Thị Ngọc T không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc T xác định trong thời gian chung sống với ông Trần Văn Đ vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà Trần Thị Ngọc T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004709 ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Bà Trần Thị Ngọc T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- UBND xã Biển Bạch Đông, H.Thới Bình, T. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Tính